

UBND TP. CẦN THƠ  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 223 /SGDĐT-GDTrH

V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10  
THPT năm học 2024-2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 24 tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng giáo dục và đào tạo quận, huyện;
- Trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện.

Thực hiện Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025 (Quyết định số 40/QĐ-UBND), Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

**I. HỒ SƠ TUYỂN SINH**

Học sinh lớp 9 năm học 2023-2024 có nguyện vọng đăng ký dự thi Kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 thực hiện hồ sơ tuyển sinh theo quy định tại khoản 3 phần III, khoản 3 phần IV và điểm b khoản 2 phần V của Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND.

**II. LỊCH THI TUYỂN**

Lịch thi vào lớp 10 của Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng và các trường THPT tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Bài thi	Thời gian			
			Làm bài	Phát đề thi	Tính giờ làm bài	Thu bài
05/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 25 phút	07 giờ 30 phút	09 giờ 30 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút	15 giờ 00 phút
06/6/2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 25 phút	07 giờ 30 phút	09 giờ 30 phút
07/6/2024	Sáng	Các môn chuyên	150 phút	07 giờ 25 phút	07 giờ 30 phút	10 giờ 00 phút

*\* Ghi chú: Bài thi các môn chuyên chỉ dành cho những thí sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng.*

### **III. TUYỂN THĂNG, ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH THEO ĐỊA BÀN GIÁP RANH**

#### **1. Tuyển thăng**

Việc xét tuyển thăng học sinh được thực hiện theo quy trình sau:

- Học sinh thuộc diện tuyển thăng theo quy định (quy định tại điểm a, khoản 4, Phần III của Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND) nộp đầy đủ hồ sơ minh chứng tại trường trung học cơ sở (THCS) đang theo học.

- Hiệu trưởng trường THCS lập danh sách học sinh đăng ký tuyển thăng (kèm theo hồ sơ minh chứng, học bạ, xác nhận thông tin về nơi cư trú, các hồ sơ liên quan của từng học sinh) và gửi về phòng GD&ĐT. Phòng GD&ĐT tập hợp danh sách các thí sinh đăng ký tuyển thăng, rà soát, xét duyệt và gửi về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục trung học) trước ngày **05/5/2024**.

- Sở GD&ĐT căn cứ vào kết quả học tập và các điều kiện khác để xem xét, phê duyệt và giới thiệu học sinh về trường THPT công lập phù hợp và thông báo kết quả đến phòng GD&ĐT trước ngày **14/5/2024**.

- Tổ nhập liệu của trường THCS nhập đầy đủ thông tin của thí sinh thuộc diện tuyển thăng vào phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

- Trường THPT công lập xác nhận tiếp nhận học sinh.

*\* Chú ý: học sinh thuộc diện tuyển thăng được đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng.*

#### **2. Đăng ký tuyển sinh theo địa bàn giáp ranh**

Đối với những học sinh đang học lớp 9 tại các trường THCS trên địa bàn có nơi cư trú thuộc khu vực giáp ranh với các trường THPT công lập không thuộc địa bàn quận/huyện nơi học sinh đang học lớp 9 nhưng có nhu cầu muốn đăng ký nguyện vọng 2a hoặc nguyện vọng 3 vào các trường THPT nêu trên thì Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh đang học lớp 9 chịu trách nhiệm xác minh (có minh chứng), lập danh sách trình lãnh đạo phòng GD&ĐT cho ý kiến và xác nhận. Phòng GD&ĐT tổng hợp danh sách (kèm minh chứng) và đề nghị Sở GD&ĐT xem xét, quyết định việc cấp quyền bổ sung nguyện vọng trên phần mềm tuyển sinh cho các học sinh.

### **IV. CÁC HỘI ĐỒNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC TUYỂN SINH**

#### **1. Hội đồng tuyển sinh**

a) Giám đốc Sở GD&ĐT ban hành quyết định thành lập Hội đồng Tuyển sinh cho từng trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học.

b) Thành phần

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng. Trong trường hợp đặc biệt, Phó Chủ tịch Hội đồng là tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng.
- Ủy viên, thư ký, người làm nhiệm vụ về tin học - kỹ thuật, phục vụ là viên chức, người lao động của đơn vị.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn: tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT về tuyển sinh; chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh tại đơn vị; phân công nhiệm vụ của từng thành viên trong Hội đồng; đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh; thông báo kết quả tuyển sinh của đơn vị đến học sinh, cha mẹ học sinh; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GD&ĐT về kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh; thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng tổ chức tuyển sinh phân công.

## **2. Các hội đồng khác**

Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định thành lập 01 Hội đồng tổ chức tuyển sinh, 01 Hội đồng ra đề thi, các Hội đồng coi thi, 01 Hội đồng chấm thi và 01 Hội đồng phúc khảo bài thi phục vụ công tác tuyển sinh theo hình thức thi tuyển. Cơ cấu, thành phần, chức năng nhiệm vụ và hoạt động của các hội đồng nêu trên thực hiện theo Quyết định số 37/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc ban hành Quy định thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông.

## **V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

### **1. Phòng GD&ĐT quận, huyện**

- Phân công lãnh đạo phụ trách công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn.
- Chủ trì, phối hợp, tham mưu UBND quận, huyện xác nhận chỉ tiêu tuyển sinh của các trường THPT công lập trên địa bàn.
- Cho ý kiến, xác nhận những học sinh thuộc địa bàn giáp ranh của các trường THCS trên địa bàn có đăng ký nguyện vọng ngoài địa bàn (nguyện vọng 2a, nguyện vọng 3); tổng hợp danh sách (kèm minh chứng), đề nghị Sở GD&ĐT xem xét, phê duyệt và cấp quyền bổ sung nguyện vọng trên phần mềm tuyển sinh trước ngày **05/5/2024**.
- Tổng hợp danh sách thí sinh trên địa bàn đăng ký tuyển thẳng vào trường THPT và gửi về Sở GD&ĐT xem xét, phê duyệt.
- Chỉ đạo các trường THCS trên địa bàn thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh theo quy định.
- Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức tuyển sinh tại các trường trực thuộc; báo cáo kết quả tuyển sinh đầu cấp theo quy định.
- Phối hợp với các trường THPT tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các tổ hợp môn học trong nhóm các môn học lựa chọn của học sinh lớp 9 trên địa bàn.

## **2. Các trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp THCS**

a) Tổ chức triển khai tập huấn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho cán bộ quản lý, giáo viên toàn đơn vị. Tuyên truyền, phổ biến đến cha mẹ học sinh và học sinh về thông tin của các trường THPT trên trang tuyển sinh trực tuyến của Sở GD&ĐT.

b) Tổ chức tư vấn chọn trường, chọn đăng ký nguyện vọng; phát phiếu đăng ký dự tuyển (ĐKDT) và hướng dẫn học sinh viết các thông tin trên phiếu. Không tự ý thêm nội dung khác vào phiếu, không tổ chức thu tiền khi phát phiếu ĐKDT cho học sinh.

c) Triển khai, quán triệt đến từng giáo viên trong nhà trường, nhất là giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 các nội dung trong kế hoạch tuyển sinh. Bảo đảm tất cả giáo viên chủ nhiệm nắm vững chủ trương tuyển sinh. Từ đó, giáo viên chủ nhiệm tư vấn, hướng dẫn cho học sinh và cha mẹ học sinh được biết về cách thức viết phiếu ĐKDT; việc chọn nguyện vọng phù hợp với năng lực của học sinh; cách tính điểm xét tuyển ở cấp THCS (đối với trường mà học sinh tham gia dự tuyển là trường tổ chức xét tuyển); đối tượng được tuyển thẳng, đối tượng được cộng điểm ưu tiên,... đặc biệt, lưu ý các nội dung sau:

- Học sinh có thể đăng ký hoặc không đăng ký nguyện vọng 1. Các nguyện vọng còn lại học sinh phải đăng ký đầy đủ. Nguyên vọng 2a và 3 là hai trường THPT công lập trên địa bàn quận/huyện mà học sinh đã tốt nghiệp THCS hoặc Trường THPT Thực hành Sư phạm. Nguyên vọng 2b là trường trung học phổ thông công lập bất kỳ trên địa bàn thành phố (chỉ tiêu tuyển nguyện vọng này không quá **5%** so với chỉ tiêu tuyển sinh của trường, đồng thời thí sinh phải có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển vào trường từ **10%** điểm chuẩn trúng tuyển trở lên). Nguyên vọng 4 và 5 là hai trường THPT công lập bất kỳ trên địa bàn thành phố Cần Thơ (các trường đăng ký nguyện vọng không trùng nhau).

- Quá trình xét tuyển sẽ ưu tiên theo thứ tự nguyện vọng (1, 2, 3, 4, 5), thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng trước sẽ không được xét các nguyện vọng còn lại.

- Thí sinh đã trúng tuyển thì không được thay đổi nguyện vọng sang trường khác (kể cả chuyển trường). Mỗi trường trung học phổ thông công lập tuyển tối thiểu 80% chỉ tiêu tuyển sinh đối với nguyện vọng 2a (trừ trường hợp số lượng thí sinh đăng ký không đủ chỉ tiêu hoặc điểm xét tuyển không bảo đảm ngưỡng chất lượng đầu vào của trường).

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) là mức điểm xét tuyển tối thiểu do trường trung học phổ thông quy định nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường. Theo đó, thí sinh phải có điểm xét tuyển bằng hoặc cao hơn điểm sàn mới được xét tuyển các nguyện vọng.

d) Ban hành các quyết định

- Thành lập Tổ tư vấn tuyển sinh để giải đáp những thắc mắc của học sinh và cha mẹ học sinh (tổ trưởng Tổ tư vấn là lãnh đạo trường).

- Thành lập Tổ nhập liệu, Tổ rà soát dữ liệu tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến để nhập dữ liệu, rà soát theo phiếu ĐKDT của học sinh do giáo viên chủ nhiệm tập hợp và chuyển đến.

đ) Quy trình thực hiện đăng ký tuyển sinh

- Hiệu trưởng bàn giao hồ sơ của học sinh cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 (có biên bản bàn giao).

- Giáo viên chủ nhiệm chuyển mẫu phiếu ĐKDT đến từng học sinh (mỗi học sinh một phiếu), tư vấn, hướng dẫn học sinh điền các thông tin trên phiếu.

- Sau khi nhận phiếu ĐKDT, học sinh trao đổi, xin ý kiến của cha mẹ và điền đầy đủ các thông tin vào phiếu. Cha mẹ học sinh và học sinh ký tên xác nhận trên phiếu ĐKDT.

- Giáo viên chủ nhiệm thu phiếu ĐKDT của học sinh, kiểm tra đối chiếu thông tin của học sinh với hồ sơ gốc, ký tên xác nhận từng phiếu và chuyển toàn bộ số phiếu này cho Tổ nhập liệu.

- Tổ nhập liệu tiến hành nhập thông tin trên phiếu của từng học sinh. Sau khi nhập xong, tổ nhập liệu in ra phiếu ĐKDT của từng học sinh, danh sách tổng hợp đăng ký dự tuyển theo từng lớp và gửi lại giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh đối chiếu, kiểm tra thông tin.

- Học sinh nhận phiếu ĐKDT được in từ phần mềm đối chiếu lại với phiếu ĐKDT ban đầu, sau đó ký tên xác nhận vào phiếu (cha mẹ học sinh cũng phải ký tên xác nhận).

*\* Lưu ý:*

+ Trường hợp có sai sót thông tin hoặc học sinh thay đổi nguyện vọng, giáo viên chủ nhiệm yêu cầu học sinh viết lại phiếu ĐKDT mới, đồng thời điều chỉnh trực tiếp và ký tên xác nhận trên bản in thông tin được cung cấp và gửi lại giáo viên chủ nhiệm. Phiếu ĐKDT cuối cùng của thí sinh phải có đầy đủ chữ ký theo quy định (không được sửa, tẩy, xóa trên phiếu ĐKDT).

+ Những học sinh được cộng điểm ưu tiên theo quy định phải nộp bản sao hồ sơ minh chứng cùng lúc với phiếu ĐKDT.

- Giáo viên chủ nhiệm chuyển lại tất cả phiếu ĐKDT của học sinh và bản in thông tin cho Tổ nhập liệu đồng thời tiến hành bàn giao học bạ của học sinh cho cha mẹ học sinh (khi bàn giao, giáo viên chủ nhiệm phải lập biên bản bàn giao và liệt kê các thành phần có trong hồ sơ học sinh).

- Sau khi hoàn tất việc điều chỉnh các thông tin của học sinh trên hệ thống, Tổ nhập liệu tiến hành in danh sách học sinh theo nguyện vọng (có xác nhận của hiệu trưởng) và gửi về trường THPT 01 bản (lưu tại trường THCS 01 bản) kèm theo phiếu ĐKDT của học sinh (phiếu ĐKDT của học sinh phải được đóng dấu treo của trường THCS).

e) Thông báo đến học sinh và cha mẹ học sinh được biết

- Thời gian ĐKDT từ ngày **03/5/2024** đến ngày **14/5/2024**.
- Khóa phân mềm tuyển sinh lần 1 (sau khi nhập liệu): 17g00, ngày **20/5/2024**.
- Trong khoảng thời gian từ ngày **21/5/2024 đến ngày 23/5/2024**, học sinh được điều chỉnh nguyện vọng **một lần**. Nếu có nhu cầu điều chỉnh thì giáo viên chủ nhiệm cho học sinh viết lại phiếu ĐKDT sau đó nộp lại cho Tổ nhập liệu để điều chỉnh thông tin thay đổi lên hệ thống.
- Nộp bản sao giấy tờ xác nhận được hưởng các chế độ ưu tiên theo quy định cùng lúc với phiếu ĐKDT.
- Thống kê kết quả đăng ký dự thi được cập nhật liên tục trong ngày trên phần mềm tuyển sinh.
- Thông tin về các trường THPT tổ chức thi tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ đều được đăng tải trên phần mềm. Học sinh và cha mẹ học sinh có thể xem thông tin trên trang tuyển sinh: <http://tuyensinh.cantho.gov.vn>).
- g) Tổ chức tư vấn tuyển sinh, sử dụng phần mềm tuyển sinh cho toàn thể học sinh và cha mẹ học sinh trước ngày **27/4/2024**.
- h) Hoàn tất việc đăng ký tuyển thẳng vào lớp 10 THPT theo các quy định tại Phần III của Công văn này.

### **3. Các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông**

- a) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình Hội đồng trường phê duyệt; phối hợp các trường THPT và phòng giáo dục đào tạo trên địa bàn quận, huyện xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh (có xác nhận của UBND quận, huyện), báo cáo về Sở GD&ĐT chỉ tiêu tuyển sinh (theo mẫu đính kèm). Trong kế hoạch tuyển sinh, các trường THPT lưu ý xây dựng dự kiến một số tổ hợp các môn học trong danh sách tổ hợp các môn học lựa chọn sẽ được tổ chức giảng dạy trong năm học 2024-2025 (theo phụ lục đính kèm); xây dựng các tiêu chí, phương án cụ thể để thực hiện xét chọn học sinh vào học các tổ hợp môn học lựa chọn bảo đảm phù hợp với nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện của nhà trường.
- b) Chủ trì, phối hợp với phòng GD&ĐT quận, huyện, các trường THCS, trường THPT trên địa bàn tổ chức khảo sát, tổng hợp, đánh giá, dự báo nhu cầu học tập các môn học lựa chọn đối với học sinh lớp 9 của các trường THCS. Phối hợp với phòng GD&ĐT, trường THPT trên địa bàn xác nhận chỉ tiêu tuyển sinh vào bảng tổng hợp đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh trên địa bàn quận, huyện.
- c) Đăng tải lên trang tuyển sinh của nhà trường các nội dung: video giới thiệu về trường; chủ trương, kế hoạch tuyển sinh; các tổ hợp môn học lựa chọn (dự kiến); tiêu chí, phương thức xét chọn các tổ hợp và các vấn đề liên quan đến công tác tuyển sinh của nhà trường.
- d) Thực hiện công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, nhân viên và xã hội hiểu rõ chủ trương tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh năm 2024-2025, nhất là

các tổ hợp môn học lựa chọn nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

đ) Tham mưu, đề xuất nhân sự tham gia Hội đồng tuyển sinh của trường, Hội đồng Coi thi và các hội đồng khác. Lưu ý bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn của nhân sự tham gia công tác thi theo quy định.

e) Bố trí thời gian, địa điểm tổ chức nhận hồ sơ, phiếu ĐKDT của học sinh tham gia dự tuyển vào trường do các trường THCS chuyển đến (hoặc do học sinh tự mang đến), đồng thời thông báo lịch này đến các phòng GD&ĐT và các trường THCS được biết để thực hiện.

g) Tham gia xét trúng tuyển vào các nguyện vọng của thí sinh, tổng hợp kết quả tuyển sinh của đơn vị đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt.

h) Thông báo kết quả tuyển sinh của đơn vị bằng nhiều hình thức, phương tiện đến học sinh, cha mẹ học sinh.

i) Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả, các trường hướng dẫn thí sinh trúng tuyển đến trường làm thủ tục nhập học. Nếu sau 07 ngày thí sinh không đến trường làm thủ tục nhập học thì nhà trường xóa tên thí sinh trong danh sách trúng tuyển.

k) Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả, các trường hướng dẫn thí sinh làm đơn xin phúc khảo bài thi (nếu thí sinh có nhu cầu).

#### **4. Một số lưu ý đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển**

4.1. Hội đồng tuyển sinh căn cứ kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở cấp THCS của học sinh để xét tuyển. Nếu học sinh lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả học lại của lớp đó. Hội đồng tuyển sinh tính điểm và xét tuyển như sau:

a) Cách tính điểm rèn luyện và học tập ( $\mathbb{D}_{RL}$ ) của từng lớp học của cấp THCS

- Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá và học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm.

- Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm.

- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

b) Điểm xét tuyển ( $\mathbb{D}_{XT}$ )

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm rèn luyện và học tập của 4 năm học ở cấp THCS.

- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (quy định tại điểm b, khoản 4, Mục III của Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND).

$$D_{XT} = D_{RL6} + D_{RL7} + D_{RL8} + D_{RL9} + D_{UT}$$

Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9.

4.2. Thời gian tổ chức xét tuyển: từ ngày **18/6/2024** đến ngày **23/7/2024**.

4.3. Sau khi có kết quả xét tuyển, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đề nghị Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh của đơn vị. Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày **31/7/2024**.

Sở GD&ĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trên. Nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, các đơn vị liên hệ Phòng Giáo dục trung học (hộp thư điện tử: phonggdtrh.socantho@moet.edu.vn hoặc ông Nguyễn Hữu Nghĩa, SĐT: 0904452316) để phối hợp, giải quyết./.

*(Đính kèm: Kế hoạch thời gian tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025, Phụ lục danh sách tổ hợp các môn học lựa chọn, Phụ lục Bảng tổng hợp đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND quận, huyện;
- Các phòng thuộc Sở (để p/h);
- Công TTĐT Sở;
- Lưu VT, GDTrH (01).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Phúc Tăng**



**KẾ HOẠCH THỜI GIAN**  
**Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025**

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDTrH ngày /01/2024 của Sở GD&ĐT)

- Các trường THPT, THCS&THPT công lập gọi chung là trường THPT công lập.
- Các trường THPT, THCS&THPT tư thục gọi chung là trường THPT tư thục.

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện
<b>CÔNG TÁC CHUẨN BỊ</b>		
Trước ngày 15/4/2024	Đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10	Các trường THPT công lập, trường THPT tư thục, phòng GD&ĐT (phối hợp).
Trước ngày 10/4/2024	Xây dựng và trình Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch tuyển sinh.	Các trường THPT công lập, trường THPT tư thục.
Trước ngày 20/4/2024	- Triển khai tập huấn phần mềm tuyển sinh trực tuyến vào lớp 10 THPT. - Tập huấn cho CBQL, GVCN trường THCS về công tác tuyển sinh vào lớp 10. - Kiểm tra Kế hoạch Tuyển sinh củ các đơn vị.	Sở GD&ĐT; Phòng GD&ĐT; các trường THCS và trường THPT.
Trước ngày 30/4/2024	Đăng tải video giới thiệu về trường; các vấn đề liên quan đến tuyển sinh.	Các trường THPT công lập, trường THPT tư thục.
Từ 27/4/2024 đến 14/5/2024	- Tư vấn tuyển sinh dành cho CMHS (27/4/2024). - Đăng ký các nguyện vọng. - Nhận hồ sơ ĐKDT vào lớp 10.	- Học sinh, cha mẹ học sinh. - Sở GD&ĐT, trường THCS, THPT. - Các trường THCS.
Trước ngày 07/5/2024	Hoàn thành hồ sơ tuyển thẳng vào trường THPT công lập, danh sách học sinh thuộc địa bàn giáp ranh và trình Sở GD&ĐT xem xét, phê duyệt.	Các phòng GD&ĐT.
Từ 03/5/2024 đến 20/5/2024	Nhập liệu thí sinh ĐKDT vào phần mềm tuyển sinh trực tuyến.	Các trường THCS.
Ngày 21/5/2024	Tập huấn tổ chức coi thi	Sở GD&ĐT
Từ ngày 21/5/2024 đến ngày 23/5/2024	Điều chỉnh nguyện vọng ĐKDT.	Thí sinh dự thi, các trường THCS.
Từ ngày 24/5/2024 đến ngày 26/5/2024	Chuyển và nhận hồ sơ ĐKDT của thí sinh.	Các trường THCS, Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng; Các trường THPT công lập.

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện
Từ ngày 03/5/2024 đến ngày 26/5/2024	Sơ tuyển (vòng 1) các thí sinh ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng
Hết ngày 27/5/2024	Đóng phần mềm Tuyển sinh. Các đơn vị in phương án tổ chức thi và báo cáo về Sở GD&ĐT (hoàn thành trong buổi sáng ngày <b>28/5/2024</b> ).	Các trường THPT công lập.
<b>TỔ CHỨC TUYỂN SINH</b>		
Từ ngày 30/5/2024 đến ngày 01/6/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các trường rà soát các điều kiện tổ chức thi.</li> <li>- Hội đồng coi thi tiếp nhận cơ sở vật chất, các hồ sơ liên quan đến công tác tổ chức Kỳ thi, sinh hoạt Quy định thi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu trưởng các trường THPT.</li> <li>- Chủ tịch Hội đồng Coi thi</li> </ul>
Ngày 03/6/2024	Họp lãnh đạo Hội đồng Coi thi	Lãnh đạo các Hội đồng coi thi
Ngày 04/6/2024	Họp toàn thể Hội đồng coi thi	Các Hội đồng coi thi
<b>Ngày 05/6/2024</b>	Thi tuyển vào các trường THPT, môn không chuyên (vòng 2) Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng: - <b>Buổi sáng:</b> môn Toán - <b>Buổi chiều:</b> Các môn Ngoại ngữ	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng, trường THPT công lập.
<b>Ngày 06/6/2024</b>	Thi tuyển vào các trường THPT, môn không chuyên (vòng 2) Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng: - <b>Buổi sáng:</b> môn Ngữ văn	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng, trường THPT công lập.
<b>Ngày 07/6/2024</b>	Thi tuyển vào Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng: - <b>Buổi sáng:</b> môn chuyên (chỉ dành cho học sinh dự thi vào Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng).	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng.
Từ ngày 08/6/2024	Tổ chức chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.	Sở GD&ĐT.
Trước ngày 18/6/2024	Phê duyệt, công bố kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT.	Sở GD&ĐT; Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng; các trường THPT công lập.

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>
Từ ngày 18/6/2024 đến ngày 23/7/2024	Tổ chức xét tuyển vào lớp 10 đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.	Trường THPT tư thục và trung tâm GDNN-GDTX.
<b>PHÚC KHẢO BÀI THI</b>		
Từ ngày 18/6/2024 đến ngày 24/6/2024	- Thí sinh trúng tuyển đến các trường THPT, trường THCS và THPT công lập làm thủ tục nhập học. - Nhận đơn xin phúc khảo bài thi.	Các trường THPT công lập.
Từ ngày 25/6/2024 đến ngày 28/6/2024	Tổ chức phúc khảo tuyển sinh vào lớp 10 THPT.	Sở GD&ĐT.
Từ ngày 30/6/2024 đến ngày 10/7/2024	Phê duyệt, công bố kết quả phúc khảo tuyển sinh vào lớp 10 THPT.	Sở GD&ĐT; Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng; các trường THPT công lập.
Trước ngày 24/7/2024	Phê duyệt kết quả xét tuyển vào lớp 10 của các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.	Sở GD&ĐT, các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.
<b>THỐNG KÊ, BÁO CÁO</b>		
Trước ngày 25/7/2024	Hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024-2025. Các đơn vị báo cáo số liệu, kết quả tuyển sinh về Sở GD&ĐT.	Phòng GD&ĐT; trường THPT công lập; trường THPT tư thục; trung tâm GDNN-GDTX.
Trước ngày 31/7/2024	Thống kê số liệu, thông tin, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025	Sở GD&ĐT.

-----

**DANH SÁCH TỔ HỢP CÁC MÔN HỌC LỰA CHỌN  
THEO CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018**

<b>Mã tổ hợp</b>	<b>Tên tổ hợp</b>
001	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí
002	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL
003	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học
004	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ
005	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Âm nhạc
006	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Mỹ thuật
007	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL
008	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Tin học
009	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Công nghệ
010	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Âm nhạc
011	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Mỹ thuật
012	Vật lí, Hoá học, Giáo dục KT&PL, Tin học
013	Vật lí, Hoá học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
014	Vật lí, Hoá học, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
015	Vật lí, Hoá học, Giáo dục KT&PL, Mỹ thuật
016	Vật lí, Hoá học, Tin học, Công nghệ
017	Vật lí, Hoá học, Tin học, Âm nhạc
018	Vật lí, Hoá học, Tin học, Mỹ thuật
019	Vật lí, Hoá học, Công nghệ, Âm nhạc
020	Vật lí, Hoá học, Công nghệ, Mỹ thuật
021	Vật lí, Hoá học, Âm nhạc, Mỹ thuật
022	Vật lí, Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL
023	Vật lí, Sinh học, Địa lí, Tin học
024	Vật lí, Sinh học, Địa lí, Công nghệ
025	Vật lí, Sinh học, Địa lí, Âm nhạc
026	Vật lí, Sinh học, Địa lí, Mỹ thuật
027	Vật lí, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Tin học
028	Vật lí, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
029	Vật lí, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
030	Vật lí, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Mỹ thuật
031	Vật lí, Sinh học, Tin học, Công nghệ
032	Vật lí, Sinh học, Tin học, Âm nhạc
033	Vật lí, Sinh học, Tin học, Mỹ thuật
034	Vật lí, Sinh học, Công nghệ, Âm nhạc

<b>Mã tổ hợp</b>	<b>Tên tổ hợp</b>
035	Vật lí, Sinh học, Công nghệ, Mĩ thuật
036	Vật lí, Sinh học, Âm nhạc, Mĩ thuật
037	Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học
038	Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
039	Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
040	Vật lí, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Mĩ thuật
041	Vật lí, Địa lí, Tin học, Công nghệ
042	Vật lí, Địa lí, Tin học, Âm nhạc
043	Vật lí, Địa lí, Tin học, Mĩ thuật
044	Vật lí, Địa lí, Công nghệ, Âm nhạc
045	Vật lí, Địa lí, Công nghệ, Mĩ thuật
046	Vật lí, Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật
047	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ
048	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Âm nhạc
049	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Mĩ thuật
050	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Âm nhạc
051	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Mĩ thuật
052	Vật lí, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc, Mĩ thuật
053	Vật lí, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc
054	Vật lí, Tin học, Công nghệ, Mĩ thuật
055	Vật lí, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật
056	Vật lí, Công nghệ, Âm nhạc, Mĩ thuật
057	Hoá học, Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL
058	Hoá học, Sinh học, Địa lí, Tin học
059	Hoá học, Sinh học, Địa lí, Công nghệ
060	Hoá học, Sinh học, Địa lí, Âm nhạc
061	Hoá học, Sinh học, Địa lí, Mĩ thuật
062	Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Tin học
063	Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
064	Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
065	Hoá học, Sinh học, Giáo dục KT&PL, Mĩ thuật
066	Hoá học, Sinh học, Tin học, Công nghệ
067	Hoá học, Sinh học, Tin học, Âm nhạc
068	Hoá học, Sinh học, Tin học, Mĩ thuật
069	Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Âm nhạc
070	Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Mĩ thuật

<b>Mã tổ hợp</b>	<b>Tên tổ hợp</b>
071	Hoá học, Sinh học, Âm nhạc, Mỹ thuật
072	Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học
073	Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
074	Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
075	Hoá học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Mỹ thuật
076	Hoá học, Địa lí, Tin học, Công nghệ
077	Hoá học, Địa lí, Tin học, Âm nhạc
078	Hoá học, Địa lí, Tin học, Mỹ thuật
079	Hoá học, Địa lí, Công nghệ, Âm nhạc
080	Hoá học, Địa lí, Công nghệ, Mỹ thuật
081	Hoá học, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật
082	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ
083	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Âm nhạc
084	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Mỹ thuật
085	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Âm nhạc
086	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Mỹ thuật
087	Hoá học, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc, Mỹ thuật
088	Hoá học, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc
089	Hoá học, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật
090	Hoá học, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
091	Hoá học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật
092	Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học
093	Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ
094	Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc
095	Sinh học, Địa lí, Giáo dục KT&PL, Mỹ thuật
096	Sinh học, Địa lí, Tin học, Công nghệ
097	Sinh học, Địa lí, Tin học, Âm nhạc
098	Sinh học, Địa lí, Tin học, Mỹ thuật
099	Sinh học, Địa lí, Công nghệ, Âm nhạc
100	Sinh học, Địa lí, Công nghệ, Mỹ thuật
101	Sinh học, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật
102	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ
103	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Âm nhạc
104	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Tin học, Mỹ thuật
105	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Âm nhạc
106	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Mỹ thuật

<b>Mã tổ hợp</b>	<b>Tên tổ hợp</b>
107	Sinh học, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc, Mỹ thuật
108	Sinh học, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc
109	Sinh học, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật
110	Sinh học, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
111	Sinh học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật
112	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ
113	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Âm nhạc
114	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Tin học, Mỹ thuật
115	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Âm nhạc
116	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Mỹ thuật
117	Địa lí, Giáo dục KT&PL, Âm nhạc, Mỹ thuật
118	Địa lí, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc
119	Địa lí, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật
120	Địa lí, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
121	Địa lí, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật
122	Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc
123	Giáo dục KT&PL, Tin học, Công nghệ, Mỹ thuật
124	Giáo dục KT&PL, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật
125	Giáo dục KT&PL, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật
126	Tin học, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật

**BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024-2025**  
**QUẬN/HUYỆN.....**

STT	Trường	Tổng số học sinh lớp 9 trên địa bàn quận/huyện	Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10			Ghi chú
			Chỉ tiêu	Số lớp	Số học sinh/lớp	
1	Trường THPT 1					
2	Trường THPT 2					
3	Trường THPT 3					
Cộng						

**TRƯỜNG THPT 1**  
**HIỆU TRƯỞNG**  
*(ký tên, đóng dấu)*

**TRƯỜNG THPT 2**  
**HIỆU TRƯỞNG**  
*(ký tên, đóng dấu)*

**TRƯỜNG THPT 3**  
**HIỆU TRƯỞNG**  
*(ký tên, đóng dấu)*

**XÁC NHẬN CỦA UBND QUẬN/HUYỆN.....**  
**CHỦ TỊCH**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT.....**  
**TRƯỞNG PHÒNG**